

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



NGUYỄN THU NGUYỆT

**CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG CỦA TIỂU ĐỐI  
TRONG TRUYỆN KIỀU**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ**

**THÁI NGUYÊN - 2009**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**



**NGUYỄN THU NGUYỆT**

**CẤU TRÚC VÀ CHỨC NĂNG CỦA TIỂU ĐỐI  
TRONG TRUYỆN KIỀU**

**CHUYÊN NGÀNH: LÝ LUẬN NGÔN NGỮ**

**Mã số: 60 22 01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: PGS. TS. ĐỖ VIỆT HÙNG**

**THÁI NGUYÊN - 2009**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nào.

**Tác giả luận văn**

*Nguyễn Thu Nguyệt*

## LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được hoàn thành dưới sự hướng dẫn tận tình của của PGS. TS Đỗ Việt Hùng. Em xin gửi đến thầy lòng biết ơn chân thành và lời cảm ơn sâu sắc nhất.

Luận văn là kết quả của một quá trình học tập. Vì vậy em xin bày tỏ lòng biết ơn đến những người Thầy, người Cô đã giảng dạy các chuyên đề Cao học cho lớp Ngôn ngữ khóa 2007-2009.

Nhân đây, tôi xin được gửi lời cảm ơn đến bạn bè, đồng nghiệp, những người đã nhiệt tình giúp đỡ tôi trong quá trình thực hiện luận văn.

*Thái Nguyên, ngày 30 tháng 9 năm 2009*

**Tác giả luận văn**

*Nguyễn Thu Nguyệt*

# MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
I. Lí do chọn đề tài .....	1
II. Lịch sử vấn đề.....	2
III. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
IV. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
V. Phương pháp nghiên cứu .....	7
VI. Ý nghĩa của đề tài.....	8
VII. Bố cục luận văn.....	8
<b>NỘI DUNG</b> .....	9
<b>CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN</b> .....	9
1.1. Vấn đề vận và nhịp .....	9
1.1.1. Vận và nhịp trong thơ tiếng Việt.....	9
1.1.2. Vận và nhịp trong thơ Lục bát .....	12
1.2. Vấn đề đối và tiểu đối.....	16
1.2.1. Đối và tiểu đối trong thơ tiếng Việt.....	16
1.2.2. Đối và tiểu đối trong thơ lục bát.....	22
Tiểu kết .....	26
<b>CHƯƠNG 2: CẤU TRÚC CỦA TIỂU ĐỐI TRONG TRUYỆN KIỀU</b> .....	29
2.1. Cấu trúc tiểu đối chiếm toàn bộ số lượng âm tiết trong dòng thơ .....	29
2.1.1. Loại 1: Cấu trúc đối xứng .....	30
2.1.2. Loại 2: Cấu trúc đối cân.....	32
2.1.3. Cấu trúc tiểu đối liên kề nhau trong cặp câu lục bát .....	39
2.2. Cấu trúc tiểu đối có ở đa phần số tiếng trong dòng thơ .....	41
2.2.1. Loại 1: Cấu trúc tiểu đối có ở hơn 50% số tiếng trong dòng thơ .	41
2.2.2. Loại 2: Cấu trúc tiểu đối có ở 50% số tiếng trong dòng thơ .....	50
Tiểu kết .....	59

<b>CHƯƠNG 3: CHỨC NĂNG CỦA TIỂU ĐỐI TRONG TRUYỆN KIỀU ..</b>	<b>61</b>
3.1. Chức năng tạo nhạc tính .....	61
3.2. Chức năng tạo dựng hình tượng.....	64
3.2.1. Cấu trúc tiểu đối dùng để miêu tả hình tượng thiên nhiên một cách súc tích và gợi cảm.....	64
3.2.2. Cấu trúc tiểu đối giúp hình tượng nhân vật được miêu tả trở nên sinh động, rõ nét hơn .....	66
3.3. Cấu trúc tiểu đối giúp bộc lộ thái độ tác giả một cách kín đáo, tế nhị.....	71
Tiểu kết .....	75
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>77</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>81</b>
<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>83</b>

## **BẢNG CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT**

- /: Phân chia hai vế tương đương của cấu trúc tiêu đối.
- //: Phân giới cấu trúc tiêu đối với phần nằm ngoài cấu trúc tiêu đối.

# MỞ ĐẦU

## I. Lí do chọn đề tài

Tác phẩm văn chương là một chỉnh thể thống nhất của hai mặt nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật. Đứng trên bình diện của người nghiên cứu khoa học thì những thủ pháp nghệ thuật sử dụng trong tác phẩm là điều đáng được quan tâm hơn cả. Tiểu đối, cùng với bình đối, nằm trong hệ thống các phép đối vốn được quen dùng trong thơ ca cổ điển. Trong đó, nhờ tính chất đặc thù về kết cấu nên tiểu đối có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc truyền tải ý đồ xây dựng hình tượng nghệ thuật của tác phẩm. Tuy nhiên, từ trước đến nay, việc nghiên cứu về tiểu đối vẫn chỉ dừng lại ở những bài viết nhỏ hoặc những ý kiến tản mạn trong một số công trình nghiên cứu, phê bình văn chương. Đó là lí do khiến chúng tôi chọn và tiến hành nghiên cứu đề tài: “Cấu trúc và chức năng của tiểu đối trong Truyện Kiều” nhằm có được một cái nhìn đầy đủ, rõ nét hơn về thủ pháp nghệ thuật khá thú vị này.

Thơ lục bát đã trở thành khuôn mẫu trong nền thơ ca Việt Nam nhưng chỉ đến Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du, nó mới đạt đến đỉnh cao của ngôn ngữ thành văn, vừa ổn định, thống nhất vừa mẫu mực, tài hoa. Với những giá trị to lớn đích thực không thể phủ nhận được của mình, Truyện Kiều luôn được các nhà biên soạn Sách giáo khoa Văn học các cấp (THCS và THPT) lưu tâm đưa vào trong chương trình giảng dạy. Song thực tế giảng dạy tác phẩm này trong nhà trường cho thấy, việc hướng dẫn để học sinh thấy rõ giá trị của biện pháp tiểu đối trong các trích đoạn Truyện Kiều còn nhiều khó khăn đối với giáo viên. Bởi lẽ, những tư liệu về biện pháp nghệ thuật này trong các sách tham khảo ở trường học còn hiếm hoi. Điều đó khiến cho việc lĩnh hội những giá trị nghệ thuật của tác phẩm bị hạn chế, khiếm khuyết. Xuất phát từ thực tế đó, chúng tôi hi vọng qua đề tài của mình, cung cấp thêm tư liệu và những kiến thức nhất định về tiểu đối, giúp cho việc giảng dạy Truyện Kiều trong nhà trường phổ thông thêm sinh động, hấp dẫn và đạt hiệu quả cao nhất.



## II. Lịch sử vấn đề

Đối (cũng gọi là đối ngẫu) là một đặc trưng nổi bật của thơ ca nói chung và thơ ca tiếng Việt nói riêng. Chính bởi vai trò này nên biện pháp đối ngẫu luôn là đối tượng được đặc biệt chú ý khi đi vào nghiên cứu thi pháp thơ. Cách nay hơn một thế kỉ, ở phương Tây, Gearad Menly Hopkin đã nói: “Có thể chúng ta có quyền nói rằng toàn bộ kỹ thuật của thơ ca đều quy về nguyên tắc đối ngẫu (song hành - parallelism). Cấu trúc của thơ là một phép đối thường xuyên, bắt đầu từ các cặp đối gọi là hình thức của thơ ca cổ điển và âm nhạc nhà thờ như hát đối, hát đuổi và kết thúc tuyệt vời với những câu thơ Hy Lạp cổ, thơ Ý, thơ Anh. Còn A. Vexelopxki hiểu đối ngẫu trong quan hệ chủ - khách quan. Ông gọi đó là “song hành tâm lý”, do vậy đối ngẫu gắn với ẩn dụ, so sánh - những đặc trưng của ngôn ngữ thơ ca. Ở Trung Quốc, Lưu Hiệp cho rằng thực chất của đối là sự thể hiện cái quy luật thực tại của thế giới khách quan. Cũng trong thiên *Lệ từ*, Lưu Hiệp đã nói tới bản chất của bốn hình thức cân đối về từ như sau: “một, đối lời thì dễ; hai, đối việc thì khó; ba, đối ngược thì hay; tư, đối thẳng thì kém”. {1, tr.220}. Các ý kiến nêu trên đã đưa ra cách nhìn nhận, đánh giá hoàn toàn xác đáng về phép đối nhưng chưa đề cập đến hiện tượng tiểu đối trong thơ.

Ở Việt Nam, lịch sử nghiên cứu về đối và tiểu đối trong thơ ca đã được bắt đầu từ khá sớm, cùng với việc nghiên cứu nhiều thủ pháp nghệ thuật khác. Việc nghiên cứu đó đã dẫn đến một vài kết luận lý thú: Nguyễn Phan Cảnh nhận thấy “hiện tượng tiểu đối về mặt cấu trúc tạo điều kiện vật chất giúp loại trừ hiện tượng từ kí sinh ở vần lưng âm tiết sáu câu bát”. {4, tr.209}. Trần Đình Sử thì khẳng định: “đối ngẫu đã góp phần làm cho nghệ thuật tự sự sắc nét, hài hoà, giàu nhạc tính, vừa tạo thành chất thơ đậm đà cho tác phẩm, vừa làm nên vẻ đẹp trau chuốt tương xứng cho lời văn”. {24, tr.275}. Phan Ngọc thì xem đối là “một bước chuyển của nghệ thuật đi từ tiếng nói mộc mạc sang lĩnh vực của cái đẹp có ý thức”. {19, tr.65} và “hình thức đối xứng làm cho

nhịp thơ chậm lại, trang trọng, đem lại cái đẹp của sự cân đối, nhịp nhàng”. {19, tr.268} . Nhìn chung, các ý kiến đánh giá đều khẳng định giá trị nghệ thuật của tiểu đối trong thơ ca Việt Nam nói chung và trong thơ lục bát nói riêng. Đó là: cấu trúc tiểu đối làm cho câu thơ tránh được tính nôm na, tẻ nhạt của ca dao, giúp cho dòng thơ trở nên súc tích, bớt rời rạc, góp phần nâng cao tính thẩm mỹ, tính nghệ thuật cho tác phẩm.

Truyện Kiều của Nguyễn Du là một tác phẩm dưới dạng ngôn từ thi ca. Nghệ thuật của cuốn “tiểu thuyết thơ” này đã thu hút không ít sự quan tâm của các nhà nghiên cứu, phê bình văn học ở nhiều góc độ khác nhau, có thể theo nội dung tư tưởng hoặc theo hình thức ngôn ngữ tác phẩm. Việc nghiên cứu, tìm hiểu thi pháp, cụ thể là tìm hiểu phong cách nghệ thuật của Nguyễn Du trong Truyện Kiều đã trải qua nhiều chặng đường khác nhau. Ngay ở giai đoạn đầu của tiến trình nghiên cứu ấy, nhiều nhà nghiên cứu đã vận dụng việc nghiên cứu biện pháp tiểu đối vào việc nghiên cứu Truyện Kiều. Có thể kể đến một số công trình, bài viết về tiểu đối trong Truyện Kiều như sau:

Cao Thuý Ái Bích (1982), *Vài nhận xét về cách ngắt nhịp không bình thường trong Truyện Kiều của Nguyễn Du*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 1, tr 60 - 64.

Nguyễn Phan Cảnh (1969), *Truyện Kiều và hiện tượng từ kí sinh ở vần lưng của thể lục bát*, Thông báo khoa học, Ngôn ngữ học.

Phan Ngọc (1985), *Tìm hiểu phong cách Nguyễn Du trong Truyện Kiều*, Nxb KHXH.

Trần Đình Sử (2002), *Thi pháp Truyện Kiều*, Nxb Giáo dục.

Đào Thản (1998), *Từ ngôn ngữ chung đến ngôn ngữ nghệ thuật*, Nxb KHXH.

Hầu hết các nhà nghiên cứu trên đều thống nhất nhau ở quan điểm: “Đối ngẫu trong Truyện Kiều là một hiện tượng đặc biệt, bởi trong truyện Nôm khuyết danh, dân gian không thấy có hình thức tiểu đối” {24, tr.268} và “Tiểu đối chính là một nguyên nhân quan trọng đã đưa đến nhiều hậu quả cho